

BÁO CÁO

**Tổng kết, đánh giá, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ
phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 5064/BNN-TY ngày 27/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổng kết, đánh giá, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật;

Căn cứ kết quả chỉ đạo, tổ chức triển khai, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo kết quả, đánh giá, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh. Nội dung cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƠ CHẾ,
CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT**

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

a) Công tác chỉ đạo điều hành

Trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời ban hành nhiều chính về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật (*Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008; Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 719/QĐ-TTg; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019; Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 và Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020*); trên cơ sở đó và căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương, UBND tỉnh Bình Định đã kịp thời tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết và UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định quy định về cơ chế hỗ trợ giúp người dân một phần kinh phí để sớm khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do ảnh hưởng của các loại hình thiên tai, dịch bệnh gây ra, cụ thể như sau:

- Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định mức hỗ trợ dân sinh, hỗ trợ sản xuất, tàu thuyền bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt và dịch bệnh gây ra.

- Quyết định số 11/2013/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định mức hỗ trợ sản xuất bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt và dịch bệnh gây ra quy định tại Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của UBND tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh Bình Định Quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Bình Định về cơ chế, chính sách đối tượng, mức hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 1795/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi gây ra năm 2020 trên địa bàn huyện Vân Canh và An Lão (*Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ*).

b) Kết quả tổ chức triển khai

- Năm 2019, trên địa bàn tỉnh Bình Định đã xảy ra dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 về cơ chế, chính sách đối tượng, mức hỗ trợ kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính, các địa phương đã tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho người chăn nuôi có lợn bị xử lý tiêu hủy do dịch bệnh. Tổng kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2019 là: 57.424.792.000 đồng (Ngân sách Trung ương: 42.258.853.000 đồng; Ngân sách địa phương (30%): 15.165.940.000 đồng) (chưa bao gồm kinh phí tổ chức phòng, chống dịch ở các địa phương).

- Năm 2020, căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2020 và tình hình Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 1795/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi gây ra năm 2020 trên địa bàn huyện Vân Canh và An Lão. Theo đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ 62.285.000 đồng.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả đã tạo điều kiện thuận lợi giúp tổ chức, cá nhân sớm khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất, tái đàn phát triển chăn nuôi.

2. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi sớm khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do ảnh hưởng của các loại hình thiên tai, dịch bệnh gây ra. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Tài chính sớm ban hành hướng dẫn để các địa phương thuận lợi trong công tác tổ chức triển khai.

- Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Bình Định đã kịp thời tham mưu HĐND tỉnh

ban hành Nghị quyết và ban hành Quyết định để chỉ đạo các sở, ngành và UBND cấp huyện triển khai triển khai hiệu quả các biện pháp trong hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; giúp người chăn nuôi sớm khôi phục sản xuất.

- Người chăn nuôi đồng tình, ủng hộ chính sách hỗ trợ của nhà nước.

b) Khó khăn

- Mức hỗ trợ người chăn nuôi có gia súc, gia cầm bị dịch bệnh buộc phải xử lý tiêu hủy còn duy trì ở mức thấp, trong khi đó chi phí đầu vào sản xuất chăn nuôi ngày càng tăng, làm cho giá thành sản xuất chăn nuôi cao. Thêm vào đó, mức hỗ trợ cho người tham gia phòng, chống dịch còn thấp.

- Một số loại dịch bệnh mới phát sinh chưa được bổ sung kịp thời vào đối tượng quy định hỗ trợ (bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò) và các đối tượng vật nuôi quy định hỗ trợ từ các chính sách chưa đầy đủ (chim cút, động vật gây nuôi), gây khó khăn cho các hộ chăn nuôi khi có dịch xảy ra và địa phương lúng túng trong công tác tổ chức triển khai. Mặt khác, chưa có định mức thiết bị, máy móc, dụng cụ, vật tư ... dùng cho việc xử lý tiêu hủy theo quy định.

- Hoạt động khai báo chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi ở một số địa phương chưa được duy trì thường xuyên.

II. ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRONG THỜI GIAN TỚI

UBND tỉnh Bình Định đề xuất một số nội dung về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trong thời gian tới, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

a) Người chăn nuôi, người nuôi trồng thủy sản, hộ chăn nuôi nông hộ, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản (sau đây gọi là cơ sở sản xuất) bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh động vật.

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản (sau đây gọi là doanh nghiệp) bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh động vật.

c) Người trực tiếp tham gia công tác kiểm kê, xác nhận thiệt hại do dịch bệnh và người tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

2. Về điều kiện hỗ trợ

Các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp bị thiệt hại được xem xét hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Sản xuất không trái với quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi, thủy sản.

b) Có kê khai hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản với Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

c) Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

d) Có quyết định công bố dịch hoặc kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền xác định tác nhân gây bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới.

3. Về mức hỗ trợ cơ sở sản xuất

a) Hỗ trợ cơ sở sản xuất:

- Đối với lợn:

+ Lợn con, lợn thịt các loại: Hỗ trợ 35.000 đồng/kg lợn hơi;

+ Lợn nái, lợn đực giống đang khai thác: Hỗ trợ 38.000 đồng/kg lợn hơi.

- Đối với trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai:

+ Trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai con, thịt các loại: Hỗ trợ 40.000/kg hơi;

+ Trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai giống đang khai thác: Hỗ trợ 45.000 đồng/kg hơi.

- Đối với gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, cút và các loài chim gây nuôi):

+ Gia cầm con, thịt các loại: Hỗ trợ 30.000 đồng/kg;

+ Gia cầm giống đang khai thác: Hỗ trợ 35.000 đồng/kg.

- Đối với động vật trên cạn khác (chó, mèo, động vật hoang dã gây nuôi):

+ Động vật con, thịt các loại: Hỗ trợ 45.000 đồng/kg;

+ Động vật giống đang khai thác: Hỗ trợ 50.000 đồng/kg.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp:

Hỗ trợ 70% mức hỗ trợ cơ sở sản xuất quy định nêu tại mục 1.

c) Hỗ trợ đối với thủy sản:

- Diện tích nuôi tôm quảng canh (nuôi tôm lúa, tôm sinh thái, tôm rừng, tôm kết hợp) bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 5.500.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ từ 3.500.000 đồng/ha;

- Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ từ 5.500.000 đồng/ha;

- Diện tích nuôi tôm sú bán thâm canh, thâm canh bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 7.500.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 5.500.000 đồng/ha;

+ Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh, thâm canh bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ từ 26.000.000 đồng/ha; thiệt hại 30% - 70%, hỗ trợ 16.000.000 đồng/ha;

- Diện tích nuôi nhuyễn thể bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ từ 55.000.000 đồng/ha; thiệt hại 30% - 70%, hỗ trợ 30.000.000 - 40.000.000 đồng/ha;

- Diện tích nuôi cá tra thâm canh bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 25.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha;

- Lồng, bè nuôi nước ngọt bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 8.500.000 đồng/100 m³ lồng; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 5.500.000 đồng/100 m³ lồng;

- Diện tích nuôi cá rô phi đơn tính thâm canh bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 26.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 16.000.000 đồng/ha;

- Diện tích nuôi cá nước lạnh (tầm, hồi) thâm canh bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 46.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 26.000.000 đồng/ha;

- Lồng, bè nuôi trồng ngoài biển (xa bờ, ven đảo) bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 18.000.000 đồng/100 m³ lồng; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 13.000.000 đồng/100 m³ lồng;

- Diện tích nuôi trồng các loại thủy, hải sản khác bị dịch bệnh gây thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 5.500.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 3.500.000 đồng/ha.

4. Mức hỗ trợ người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật

a) Mức hỗ trợ người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 150.000 đồng/người/ngày làm việc; 200.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

b) Mức hỗ trợ người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật không được hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 250.000 đồng/người/ngày làm việc; 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

c) Trường hợp hỗ trợ bằng hiện vật, mức hỗ trợ được quy đổi tương đương hỗ trợ bằng tiền theo giá tại thời điểm hỗ trợ.

5. Về nguồn lực, cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, địa phương

Thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

6. Trình tự, thủ tục hỗ trợ, thời gian thực hiện hỗ trợ

a) Trình tự và cách thức thực hiện:

Cơ sở sản xuất, doanh nghiệp bị thiệt hại do dịch bệnh động vật phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành kiểm kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ gửi UBND cấp xã theo quy định.

b) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật theo mẫu quy định.
- Bảng kiểm kê thiệt hại do dịch bệnh động vật có xác nhận của UBND cấp xã.

c) Trách nhiệm của các cấp:

- UBND cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra bao gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện tổ chức chính trị - xã hội, nhân viên phụ trách công tác thú y cấp xã, đại diện thôn, bản, tổ dân phố để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng cơ sở sản xuất, doanh nghiệp; tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện.

- UBND cấp huyện căn cứ báo cáo của UBND cấp xã, chỉ đạo tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền.

- UBND cấp tỉnh căn cứ báo cáo của UBND cấp huyện, chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định, trình phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật theo quy định tại Nghị định này.

d) Thời hạn giải quyết hồ sơ: Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. UBND các cấp phải có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết cho các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả, đánh giá và đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định. UBND tỉnh kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thú y;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh